**BỘ TÀI CHÍNH**

**Phụ lục II**

**BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI NGƯỜI KHAI HẢI QUAN TUÂN THỦ MỨC 2**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số …./2019/TT-BTC ngày........tháng…….năm 2019)*

**Phần I. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ DOANH NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Tiêu chí** |
| *1* | *2* |
|  | 1. Doanh nghiệp, Chủ doanh nghiệp, Chủ tịch hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp không bị xử lý về các hành vi vi phạm quy định tại điểm 1 Mục I *(bị khởi tố, đề nghị khởi tố về hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới, sản xuất, buôn bán hàng cấm, gian lận thương mại, trốn thuế, gian lận thuế)* Danh mục hành vi vi phạm áp dụng trong đánh giá tuân thủ đối với người khai hải quan (sau đây gọi tắt là Danh mục hành vi) ban hành kèm theo Thông tư này, trong thời gian 365 ngày liên tiếp trở về trước tính từ ngày đánh giá.
 |
|  | 1. Doanh nghiệp không bị xử phạt về các hành vi vi phạm tại điểm 2 Mục I *(bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới, sản xuất, buôn bán hàng cấm, gian lận thương mại, trốn thuế, gian lận thuế)*, Mục II *(bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi không chấp hành yêu cầu của cơ quan hải quan trong thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan, kiểm tra sau thông quan, thanh tra),* Mục III *(bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi các hành vi vi phạm bị xử phạt với số tiền vượt thẩm quyền của Đội trưởng thuộc Chi cục Hải quan, Đội trưởng thuộc Chi cục Kiểm tra sau thông quan và các chức danh tương đương)* Danh mục hành vi ban hành kèm theo Thông tư này, trong thời gian 365 ngày liên tiếp trở về trước tính từ ngày đánh giá.
 |
|  | 1. Doanh nghiệp không bị xử phạt với tổng số lần bị xử phạt vượt quá 1% trên tổng số tờ khai đã thông quan của doanh nghiệp về các hành vi vi phạm tại Mục IV *(bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi các hành vi vi phạm bị xử phạt với số tiền thuộc thẩm quyền của Đội trưởng thuộc Chi cục Hải quan, Đội trưởng thuộc Chi cục Kiểm tra sau thông quan và các chức danh tương đương)* Danh mục hành vi ban hành kèm theoThông tư này, trong thời gian 365 ngày liên tiếp trở về trước tính từ ngày đánh giá.
 |
|  | 1. Doanh nghiệp chưa từng nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt, lệ phí hải quan quá thời hạn 90 ngày, trong thời gian 365 ngày liên tiếp trở về trước tính từ ngày đánh giá.
 |
|  | 1. Doanh nghiệp không nằm trong danh sách các doanh nghiệp không có hoạt động tại địa chỉ trụ sở đăng ký theo kết quả kiểm tra, xác minh của cơ quan hải quan hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông báo cho cơ quan hải quan, trong thời gian 365 ngày trở về trước tính từ thời điểm đánh giá.
 |
|  | 1. Tại thời điểm đánh giá, doanh nghiệp tham gia các chương trình hợp tác, quan hệ đối tác với cơ quan hải quan (nếu có) có nội dung phối hợp cung cấp thông tin phục vụ đánh giá tuân thủ.
 |
|  | 1. Tại thời điểm đánh giá, doanh nghiệp không nằm trong danh sách doanh nghiệp không tuân thủ, theo kết quả đánh giá của cơ quan thuế cung cấp cho cơ quan hải quan.
 |
|  | 1. Doanh nghiệp có thời gian hoạt động xuất nhập khẩu trên 365 ngày và có trên 100 tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh hàng hóa đã được thông quan trong thời gian 365 ngày liên tiếp trở về trước tính từ ngày đánh giá
 |

**Phần II. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ĐẠI LÝ LÀM THỦ TỤC HẢI QUAN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Tiêu chí** |
| *1* | *2* |
|  | 1. Đại lý làm thủ tục hải quan cho lô hàng không bị xử lý về các hành vi vi phạm quy định tại điểm 1 Mục I *(bị khởi tố, đề nghị khởi tố về hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới, sản xuất, buôn bán hàng cấm, gian lận thương mại, trốn thuế, gian lận thuế)* Danh mục hành vi ban hành kèm theo Thông tư này, trong thời gian 365 ngày liên tiếp trở về trước tính từ ngày đánh giá.
 |
|  | 1. Trong tổng số tờ khai do đại lý thay mặt chủ hàng khai hải quan, có tổng số lần bị xử phạt không vượt quá 0,5% trên tổng số tờ khai đã thông quan do đại lý thay mặt chủ hàngthực hiện về các hành vi vi phạm tại điểm 2 Mục I *(bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới, sản xuất, buôn bán hàng cấm, gian lận thương mại, trốn thuế, gian lận thuế)*, Mục II *(bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi không chấp hành yêu cầu của cơ quan hải quan trong thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan, kiểm tra sau thông quan, thanh tra),* Mục III *(bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi các hành vi vi phạm bị xử phạt với số tiền vượt thẩm quyền của Đội trưởng thuộc Chi cục Hải quan, Đội trưởng thuộc Chi cục Kiểm tra sau thông quan và các chức danh tương đương)* Danh mục hành vi ban hành kèm theo Thông tư này, trong thời gian 365 ngày liên tiếp trở về trước tính từ ngày đánh giá.
 |
|  | 1. Trong tổng số tờ khai do đại lý thay mặt chủ hàng khai hải quan, có tổng số lần bị xử phạt không vượt quá 3% trên tổng số tờ khai đã thông quan do đại lý thay mặt chủ hàng thực hiện về các hành vi vi phạm tại Mục IV *(bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi các hành vi vi phạm bị xử phạt với số tiền thuộc thẩm quyền của Đội trưởng thuộc Chi cục Hải quan, Đội trưởng thuộc Chi cục Kiểm tra sau thông quan và các chức danh tương đương)* Danh mục hành vi ban hành kèm theo Thông tư này, trong thời gian 365 ngày liên tiếp trở về trước tính từ ngày đánh giá.
 |
|  | 1. Đại lý làm thủ tục hải quan không bị xử phạt về các hành vi vi phạm tại Mục V *(các hành vi vi phạm trong lĩnh vực hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan)* Danh mục hành vi ban hành kèm theo Thông tư này trong thời gian 365 ngày liên tiếp trở về trước tính từ ngày đánh giá
 |
|  | 1. Đại lý hải quan không thuộc danh sách các Đại lý làm thủ tục hải quan không có hoạt động tại địa chỉ trụ sở đăng ký theo kết quả kiểm tra, xác minh của cơ quan hải quan hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông báo cho cơ quan hải quan, trong thời gian 365 ngày trở về trước tính đến thời điểm đánh giá.
 |
|  | 1. Đại lý làm thủ tục hải quan cung cấp các thông tin phục vụ đánh giá tuân thủ trên cơ sở tham gia các chương trình thỏa thuận hợp tác, quan hệ đối tác (nếu có) với cơ quan hải quan, tại thời điểm đánh giá.
 |
|  | 1. Đại lý có thời gian hoạt động trên 365 ngày và làm thủ tục hải quan thay chủ hàng từ 100 tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu trở lên, trong thời gian 365 ngày liên tiếp trở về trước tính từ ngày đánh giá.
 |

**Phần III. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ DOANH NGHIỆP CHUYỂN PHÁT NHANH, DOANH NGHIỆP BƯU CHÍNH**

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Tiêu chí** |
| *1* | *2* |
|  | 1. Tờ khai do doanh nghiệp làm thủ tục hải quan thay chủ hàng không bị xử lý về các hành vi vi phạm quy định tại điểm 1 Mục I *(bị khởi tố, đề nghị khởi tố về hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới, sản xuất, buôn bán hàng cấm, gian lận thương mại, trốn thuế, gian lận thuế)* Danh mục hành vi ban hành kèm theo Thông tư này, trong thời gian 365 ngày liên tiếp trở về trước tính từ ngày đánh giá.
 |
|  | 1. Tờ khai do doanh nghiệp làm thủ tục hải quan thay chủ hàng không bị xử phạt vi phạm về các hành vi vi phạm tại điểm 2 Mục I *(bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới, sản xuất, buôn bán hàng cấm, gian lận thương mại, trốn thuế, gian lận thuế)*, Mục II *(bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi không chấp hành yêu cầu của cơ quan hải quan trong thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan, kiểm tra sau thông quan, thanh tra),* Mục III *(bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi các hành vi vi phạm bị xử phạt với số tiền vượt thẩm quyền của Đội trưởng thuộc Chi cục Hải quan, Đội trưởng thuộc Chi cục Kiểm tra sau thông quan và các chức danh tương đương)* Danh mục hành vi ban hành kèm theo Thông tư này, trong thời gian 365 ngày liên tiếp trở về trước tính từ ngày đánh giá.
 |
|  | 1. Doanh nghiệp (trong trường hợp doanh nghiệp làm thủ tục hải quan thay cho chủ hàng) không bị xử phạt với tổng số lần bị xử phạt vượt quá 1% trên tổng số tờ khai đã thông quan do doanh nghiệp làm thủ tục hải quan thay cho chủ hàng thực hiện về các hành vi vi phạm tại Mục IV *(bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi các hành vi vi phạm bị xử phạt với số tiền thuộc thẩm quyền của Đội trưởng thuộc Chi cục Hải quan, Đội trưởng thuộc Chi cục Kiểm tra sau thông quan và các chức danh tương đương)* Danh mục hành vi ban hành kèm theo Thông tư này, trong thời gian 365 ngày liên tiếp trở về trước tính từ ngày đánh giá.
 |
|  | 1. Doanh nghiệp không bị xử phạt về các hành vi vi phạm quy định về vật phẩm, hàng hóa không được gửi, chấp nhận, vận chuyển qua mạng bưu chính; vi phạm các quy định về bảo đảm an toàn, an ninh trong cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính tại Mục VI *(các hành vi vi phạm trong lĩnh vực bưu chính)* Danh mục hành vi ban hành kèm theo Thông tư này do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông báo cho cơ quan hải quan, trong thời gian 365 ngày trở về trước tính từ thời điểm đánh giá.
 |
|  | 1. Trong trường hợp thay mặt chủ hàng nộp thuế, doanh nghiệp chưa từng nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt, lệ phí hải quanquá thời hạn 90 ngày, trong thời gian 365 ngày liên tiếp trở về trước tính từ ngày đánh giá.
 |
|  | 1. Tại thời điểm đánh giá, doanh nghiệp cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về hàng hóa trước khi đến cửa khẩu; phối hợp với cơ quan hải quan xử lý hàng tồn; cung cấp thông tin dấu hiệu rủi ro, dấu hiệu vi phạm của hàng hóa; thông tin về hạ tầng công nghệ thông tin; trang thiết bị máy móc tại địa điểm kiểm tra tập trung giám sát hàng hóa và hệ thống kiểm soát nội bộ của doanh nghiệp cho cơ quan hải quan trên cơ sở tham gia các chương trình thỏa thuận hợp tác, quan hệ đối tác (nếu có) với cơ quan hải quan.
 |
|  | 1. Tại thời điểm đánh giá, doanh nghiệp có thời gian hoạt động trên 365 ngày
 |

**Phần IV. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT CỦA NGƯỜI KHAI HẢI QUAN LÀ CHỦ PHƯƠNG TIỆN, NGƯỜI ĐƯỢC CHỦ PHƯƠNG TIỆN XUẤT NHẬP CẢNH ỦY QUYỀN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Stt** | **Tiêu chí** |
| *1* | *2* |
|  | 1. Người khai hải quan không bị xử lý về các hành vi vi phạm tại Mục I *(bị xử lý về hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới, sản xuất, buôn bán hàng cấm, gian lận thương mại, trốn thuế, gian lận thuế)*, Mục II (*bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi không chấp hành yêu cầu của cơ quan hải quan trong thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan, kiểm tra sau thông quan, thanh tra),* Mục III *(bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi các hành vi vi phạm bị xử phạt với số tiền vượt thẩm quyền của Đội trưởng thuộc Chi cục Hải quan, Đội trưởng thuộc Chi cục Kiểm tra sau thông quan và các chức danh tương đương)*, Mục VII *(các hành vi vi phạm của phương tiện)* Danh mục hành vi ban hành kèm theo Thông tư này, trong thời gian 365 ngày liên tiếp trở về trước tính từ ngày đánh giá.
 |
|  | 1. Người khai hải quan không bị xử phạt quá 01 lần về các hành vi vi phạm tại Mục IV *(bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi các hành vi vi phạm bị xử phạt với số tiền thuộc thẩm quyền của Đội trưởng thuộc Chi cục Hải quan, Đội trưởng thuộc Chi cục Kiểm tra sau thông quan và các chức danh tương đương)* Danh mục hành vi ban hành kèm theo Thông tư này, trong thời gian 365 ngày liên tiếp trở về trước tính từ ngày đánh giá.
 |
|  | 1. Tại thời điểm đánh giá, người khai hải quan tham gia các chương trình hợp tác, quan hệ đối tác với cơ quan hải quan có nội dung về việc xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ doanh nghiệp, phối hợp, tự nguyện cung cấp theo định kỳ hoặc đột xuất đối với các thông tin cảnh báo rủi ro, dấu hiệu vi phạm của hàng hóa, đối tượng được chuyên chở trên phương tiện vận tải xuất nhập cảnh
 |
|  | 1. Người khai hải quan có thời gian hoạt động xuất nhập cảnh trên 365 ngày và có trên 50 tờ khai xuất cảnh, nhập cảnh đối với phương tiện vận tải đã được thông quan trong thời gian 365 ngày liên tiếp trở về trước tính từ ngày đánh giá
 |